

Bản án số: 112/2020/HS-PT
Ngày 18/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Chiên.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương và bà Bùi Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang, là Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2020/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2020/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Mạnh C (tên gọi khác: N)**, sinh năm 1990 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đoàn H và bà Nguyễn Thị D; nhân thân: Tại Quyết định số : 02/QĐ-XPVPHC ngày 15/02/2020 của Công an phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông đã xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng các loại pháo mà không được phép*”, đã chấp hành xong vào ngày 19/02/2020; bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2020 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 28/6/2018, tại phòng trọ tọa lạc tại tổ dân phố 01, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Mạnh C và Nguyễn Văn H rủ nhau góp tiền mua ma túy sử dụng. H liên hệ với B (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) đang ở thành phố Hồ Chí Minh để hỏi mua ma túy, hai bên thỏa thuận H gửi tiền cho B và B sẽ gửi ma túy cho H theo xe khách HL. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/6/2018, C góp 3.000.000 đồng và H góp 1.000.000 đồng, sau đó H đến cửa hàng V để gửi 4.000.000 đồng cho B với tên người nhận là Trịnh Hồng

Vũ L, số điện thoại X. Ngày 30/6/2020, H nhận được thông tin ma túy đã được gửi xe khách HL chạy tuyến thành phố Hồ Chí Minh – Đắk Lắk.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 30/6/2018, Trần Quốc T và Đặng Thị Tường V đến phòng trọ của H. H báo cho T, V biết ma túy đang gửi từ thành phố Hồ Chí Minh về và rủ T, V cùng đi lấy ma túy. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, nhà xe HL gọi điện báo trả hàng tại khu vực cầu vượt Y tọa lạc tại tổ dân phố 02, phường K vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 01/7/2018. H và T đi tới cầu vượt Y đợi lấy ma túy nhưng do sợ Công an phát hiện nên đã quay lại phòng trọ, xe khách tiếp tục chạy về hướng tỉnh Đắk Lắk. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 01/7/2018, do C đang ở thành phố B nên H nhắn số điện thoại của nhà xe để C liên hệ lấy ma túy. Tuy nhiên, lúc này nhà xe đã di chuyển đổi hướng về G nên hẹn đến phòng vé tọa lạc tại tổ dân phố 10, phường M để nhận hàng. Do vẫn sợ bị Công an phát hiện nên T và H đến phòng trọ của V tọa lạc tại tổ dân phố 01, phường M để bàn cách nhận hàng an toàn. Tại đây, T và H gặp Đặng Tấn Th; sau khi trao đổi, Th đồng ý thay T và H điều khiển xe Z (*xe của T*) chở V đến phòng vé nhà xe HL để nhận gói hàng chứa ma túy. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, tại phòng vé nhà xe HL, Th gặp nhân viên phòng vé là chị Nguyễn Thị Thanh Tr và đọc số điện thoại của H để xác định thông tin người nhận. Khi Th ký vào sổ nhận hàng và chờ chị Tr giao gói hàng thì bị Cơ quan Công an phát hiện và tạm giữ tang vật.

Quá trình điều tra đã thu giữ các tài liệu, đồ vật gồm:

- 01 hộp giấy carton màu nâu, kích thước (21x12,5x03)cm được dán băng keo trong xung quanh, trên mặt hộp giấy có dán tờ giấy trắng ghi chữ “*cầu vượt G, Đắk Nông P, Q Anh H*”, bên trong có 01 vỏ Ipad màu đen hiệu NUMY3G Vegas, kích thước (19x10,5)cm chứa 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, kích thước (03x3,5)cm chứa các hạt tinh thể màu trắng (*được niêm phong theo quy định*).

- 01 xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số R (*xe của T*); 01 điện thoại di động Nokia màu đen, gắn sim số C (*tạm giữ của T*); 01 điện thoại di động Nokia N72, gắn sim số D (*tạm giữ của Th*); 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen, gắn sim số E (*tạm giữ của H*); 01 điện thoại di động Huawei, gắn sim số F (*tạm giữ của C*); 01 cuốn sổ dạng tập vở ô ly, dùng để ký giao nhận hàng khách gửi theo xe từ thành phố Hồ Chí Minh về Đắk Nông của nhà xe HL (*tạm giữ của nhà xe HL*).

Tại Kết luận giám định số: 50-KLMT/PC54 ngày 16/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,1601 gam; hoàn trả sau giám định khối lượng 1,334 gam.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2020/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Mạnh C, Trần Quốc T, Đặng Thị Tường V và Đặng Tấn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 06/4/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Quốc T, Đặng Thị Tường V, Đặng Tấn Th; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 16/9/2020, bị cáo Nguyễn Mạnh C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông: Sau khi phân tích nội dung vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh C thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/7/2018, tại khu vực phòng vé nhà xe HL tọa lạc tại tổ dân phố 10, phường M, thành phố G, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Mạnh C đã có hành vi cùng các bị cáo khác tàng trữ trái phép 2,1601 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là đã có sự cân nhắc và tương xứng với tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số : 63/2020/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 06/4/2020.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 21; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (*Vụ GDKT I*);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện thành phố Gia Nghĩa;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- CQ CSĐT CA thành phố Gia Nghĩa;
- CQ THAHS CA thành phố G;
- Chi cục THADS thành phố G;
- P. HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ THAHS CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Nông
(*02 bản để giao cho bị cáo 01 bản*);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa hình sự;
Tổ hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Xuân Chiến